

Số: 34/2017/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 25 tháng 7 năm 2017

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **Về khung giá của mức giá bán lẻ điện bình quân giai đoạn 2016 - 2020**

*Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012;*

*Căn cứ Luật giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương;*

*Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định về khung giá của mức giá bán lẻ điện bình quân giai đoạn 2016 - 2020.*

#### **Điều 1. Khung giá của mức giá bán lẻ điện bình quân giai đoạn 2016 - 2020**

Ban hành khung giá của mức giá bán lẻ điện bình quân giai đoạn 2016 - 2020 (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng) như sau:

1. Mức giá bán lẻ điện bình quân tối thiểu là 1.606,19 đồng/kWh;
2. Mức giá bán lẻ điện bình quân tối đa là 1.906,42 đồng/kWh.

#### **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Bộ Công Thương có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính tính toán, điều chỉnh khung giá của mức giá bán lẻ điện bình quân, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định trong trường hợp cần thiết phải điều chỉnh khung giá của mức giá bán lẻ điện bình quân khi có biến động lớn về các thông số tính toán khung giá, chi phí sản xuất kinh doanh điện và yêu cầu phân bổ các khoản chi phí chưa được tính vào giá bán lẻ điện.

2. Bộ Tài chính có trách nhiệm phối hợp với Bộ Công Thương trong việc tính toán, điều chỉnh khung giá của mức giá bán lẻ điện bình quân.

3. Tập đoàn Điện lực Việt Nam có trách nhiệm theo dõi, báo cáo Bộ Công Thương, Bộ Tài chính khi có biến động lớn về các thông số tính toán khung giá của mức giá bán lẻ điện bình quân giai đoạn 2016 - 2020, chi phí sản xuất kinh doanh điện và cần phân bổ các khoản chi phí chưa được tính vào giá bán lẻ điện.

#### **Điều 3. Hiệu lực thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 10 tháng 9 năm 2017. Quyết định số 2165/QĐ-TTg ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định khung giá của mức giá bán lẻ điện bình quân các năm 2013 - 2015 tiếp tục được áp dụng đến thời điểm Quyết định này có hiệu lực thi hành.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, người đứng đầu các đơn vị điện lực và các tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Tập đoàn Điện lực Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trụ lý TTg, TGD Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KTTH (2b). 234



**Nguyễn Xuân Phúc**